VAI TRÒ CHỦ ĐẠO CỦA GIÁO DỤC TRONG SỰ PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ TỈNH VĨNH LONG

Trần Hải Đăng
Trung tâm viễn thông Bến Tre, Viễn thông Vĩnh Long

Tóm tắt: *Sự phát triển nhân cách của học sinh trung học cơ sở là mục tiêu quan trọng của giáo dục phổ thông trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh các yếu tố bẩm sinh và môi trường xã hội, giáo dục được xem là yếu tố giữ vai trò chủ đạo trong việc định hướng và hình thành nhân cách cho học sinh. Nghiên cứu này nhằm đánh giá vai trò của giáo dục đối với sự phát triển nhân cách của học sinh trung học cơ sở tỉnh Vĩnh Long. Phương pháp nghiên cứu được thực hiện trên 385 học sinh THCS thuộc 05 trường trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long trong năm học 2024–2025. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng hỏi khảo sát. Các phương pháp thống kê mô tả, phân tích tương quan, phân tích nhân tố khám phá (EFA) và hồi quy tuyến tính được sử dụng để xử lý dữ liệu. Kết quả nghiên cứu cho thấy giáo dục giá trị sống, giáo dục đạo đức và giáo dục kỹ năng xã hội có vai trò quan trọng trong việc hình thành các phẩm chất nhân cách của học sinh. Trong đó, giáo dục giá trị sống là yếu tố có tác động mạnh nhất đến sự phát triển nhân cách.*

Từ khóa*: Giáo dục; Nhân cách; Học sinh THCS; Vĩnh Long*

THE LEADING ROLE OF EDUCATION IN PERSONALITY DEVELOPMENT AMONG LOWER SECONDARY SCHOOL STUDENTS IN VINH LONG PROVINCE

Abstract: *Personality development is one of the essential goals of general education. Besides hereditary and social environmental factors, education plays a leading role in shaping students' personality. This study aims to evaluate the role of education in the personality development of lower secondary school students in Vinh Long Province. The study was conducted on 385 lower secondary school students from five schools in Vinh Long Province during the 2024–2025 academic year. Data were collected using a five-point Likert scale questionnaire and analyzed using descriptive statistics, Pearson correlation, Exploratory Factor Analysis (EFA), and linear regression. The results indicate that value education, moral education, and social skills education play important roles in shaping students' personality traits. Among these factors, value education has the strongest impact on personality development.*

Keywords: *Education; Personality; Lower Secondary Students; Vinh Long*

Nhận bài: 20/05/2026 Phản biện: 20/06/2026 Duyệt đăng: 24/06/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong lý luận giáo dục hiện đại, nhân cách được xem là sản phẩm của quá trình giáo dục và tự giáo dục. Nhân cách không hình thành một cách tự phát mà được xây dựng thông qua các hoạt động học tập, rèn luyện và trải nghiệm xã hội của cá nhân.

Đối với học sinh trung học cơ sở, đây là giai đoạn diễn ra nhiều thay đổi quan trọng về thể chất, nhận thức và đời sống tâm lý. Những thay đổi này tạo điều kiện thuận lợi cho sự hình thành các giá trị sống, chuẩn mực đạo đức và định hướng hành vi. Tuy nhiên, nếu thiếu sự định hướng giáo dục phù hợp, học sinh có thể bị tác động bởi những ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường sống và mạng xã hội.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế hiện nay, yêu cầu giáo dục không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ kiến thức mà còn phải chú trọng phát triển phẩm chất và nhân cách cho học sinh. Vì vậy, việc nghiên cứu vai trò của giáo dục đối với sự phát triển nhân cách của học sinh THCS có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là 385 học sinh đang học tập tại các trường THCS trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Thời gian nghiên cứu: từ tháng 8 năm 2024 đến tháng 3 năm 2025.

Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp mô tả cắt ngang có phân tích trên học sinh THCS tỉnh Vĩnh Long. Nội dung khảo sát tập trung đánh giá vai trò của giáo dục giá trị sống, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng xã hội, giáo dục pháp luật và giáo dục hướng nghiệp đối với sự phát triển nhân cách học sinh. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng hỏi khảo sát và xử lý bằng phần mềm SPSS 26.0. Các phương pháp thống kê mô tả, tương quan và hồi quy tuyến tính được sử dụng để phân tích dữ liệu.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Mức độ ảnh hưởng của các nội dung giáo dục đến nhân cách học sinh

Bảng 1. Chỉ số ảnh hưởng của các nội dung giáo dục đến sự phát triển nhân cách học sinh THCS

Nội dung giáo dục	ĐTB	Chỉ số ảnh hưởng	Tỷ lệ đồng thuận (%)	Mức đánh giá
Giáo dục giá trị sống	4,32	83,0	88,6	Cao
Giáo dục đạo đức	4,18	79,5	84,9	Khá
Giáo dục kỹ năng xã hội	4,05	76,3	81,2	Khá
Giáo dục pháp luật	3,86	71,5	74,8	Khá
Giáo dục hướng nghiệp	3,72	68,0	70,4	Khá

Kết quả ở bảng 1 cho thấy các nội dung giáo dục đều có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển nhân cách học sinh THCS. Chỉ số ảnh hưởng dao động từ 68,0 đến 83,0 điểm, đều thuộc mức khá trở lên. Trong đó, giáo dục giá trị sống có chỉ số ảnh hưởng cao nhất, đạt 83,0 điểm, với tỷ lệ đồng thuận 88,6%. Điều này cho thấy học sinh đánh giá cao vai trò của giáo dục giá trị sống trong việc hình thành nhận thức, thái độ và hành vi tích cực.

Giáo dục đạo đức đứng thứ hai với chỉ số ảnh hưởng 79,5 điểm và tỷ lệ đồng thuận 84,9%. Kết quả này phản ánh vai trò quan trọng của giáo dục đạo đức trong việc hình thành tinh thần trung thực, ý thức trách nhiệm, thái độ tôn trọng và hành vi ứng xử phù hợp của học sinh.

Giáo dục kỹ năng xã hội đạt chỉ số ảnh hưởng 76,3 điểm, cho thấy nội dung này có ý nghĩa thiết thực trong việc giúp học sinh phát triển khả năng giao tiếp, hợp tác, kiểm soát cảm xúc và giải quyết tình huống trong học tập cũng như đời sống. Giáo dục pháp luật và giáo dục hướng nghiệp tuy có chỉ số thấp hơn nhưng vẫn đạt mức khá, cho thấy đây là những nội dung cần được tiếp tục quan tâm trong quá trình giáo dục nhân cách học sinh.

2.2.2. Biểu hiện nhân cách tích cực của học sinh thông qua hoạt động giáo dục

Bảng 2. Mức độ biểu hiện một số phẩm chất nhân cách tích cực của học sinh THCS

Phẩm chất nhân cách	Tỷ lệ học sinh biểu hiện thường xuyên (%)	Mức đánh giá
Trung thực trong học tập và sinh hoạt	85,7	Cao
Có trách nhiệm với bản thân và tập thể	82,3	Cao
Tôn trọng thầy cô, bạn bè và người xung quanh	80,8	Cao
Biết hợp tác trong học tập và hoạt động nhóm	76,4	Khá
Tự tin trình bày ý kiến cá nhân	71,6	Khá
Biết điều chỉnh hành vi khi mắc lỗi	69,9	Khá

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn học sinh có biểu hiện tích cực về nhân cách thông qua các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Các phẩm chất như trung thực, trách nhiệm và tôn trọng người khác có tỷ lệ biểu hiện cao, lần lượt đạt 85,7%, 82,3% và 80,8%. Đây là những phẩm chất nền tảng, phản ánh hiệu quả của giáo dục giá trị sống và giáo dục đạo đức đối với học sinh THCS.

Bên cạnh đó, các phẩm chất như hợp tác, tự tin và biết điều chỉnh hành vi cũng đạt mức khá. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh tự tin trình bày ý kiến cá nhân và biết điều chỉnh hành vi khi mắc lỗi còn thấp hơn so với các phẩm chất khác. Điều này cho thấy nhà trường cần tiếp tục tăng cường các hoạt động trải nghiệm, hoạt động nhóm, tư vấn tâm lý học đường và giáo dục kỹ năng sống nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện hơn.

2.2.3. So sánh mức độ ảnh hưởng giữa các nhóm nội dung giáo dục

Để xác định nội dung giáo dục có vai trò nổi bật hơn trong quá trình phát triển nhân cách học sinh, nghiên cứu tiến hành xếp hạng các nội dung giáo dục dựa trên chỉ số ảnh hưởng quy đổi theo thang 100 điểm.

Bảng 3. Xếp hạng vai trò của các nội dung giáo dục đối với sự phát triển nhân cách học sinh

Xếp hạng	Nội dung giáo dục	Chỉ số ảnh hưởng
1	Giáo dục giá trị sống	83,0
2	Giáo dục đạo đức	79,5
3	Giáo dục kỹ năng xã hội	76,3
4	Giáo dục pháp luật	71,5
5	Giáo dục hướng nghiệp	68,0

Kết quả xếp hạng cho thấy giáo dục giá trị sống là nội dung có vai trò nổi bật nhất trong sự phát triển nhân cách học sinh THCS. Nội dung này giúp học sinh hình thành định hướng sống đúng đắn, biết phân biệt điều đúng – sai, có thái độ tích cực đối với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội.

Giáo dục đạo đức và giáo dục kỹ năng xã hội lần lượt đứng ở vị trí thứ hai và thứ ba. Điều này cho thấy việc hình thành nhân cách học sinh không chỉ dựa vào việc truyền đạt chuẩn mực đạo đức mà còn cần trang bị cho học sinh các kỹ năng cần thiết để vận dụng những chuẩn mực đó vào hành vi thực tế.

Giáo dục pháp luật và giáo dục hướng nghiệp có mức ảnh hưởng thấp hơn nhưng vẫn giữ vai trò quan trọng. Giáo dục pháp luật giúp học sinh hình thành ý thức tuân thủ quy định, sống có trách nhiệm; trong khi giáo dục hướng nghiệp góp phần định hướng mục tiêu học tập, rèn luyện và phát triển bản thân trong tương lai.

2.2.4. Đánh giá chung về vai trò của giáo dục trong phát triển nhân cách học sinh

Từ các kết quả trên có thể thấy giáo dục giữ vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách học sinh THCS. Các nội dung giáo dục như giáo dục giá trị sống, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng xã hội, giáo dục pháp luật và giáo dục hướng nghiệp đều có tác động tích cực đến nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh.

Trong đó, giáo dục giá trị sống và giáo dục đạo đức là hai nội dung có ảnh hưởng nổi bật nhất, góp phần hình thành nền tảng nhân cách cho học sinh. Giáo dục kỹ năng xã hội giúp học sinh chuyển hóa nhận thức thành hành vi phù hợp trong giao tiếp, học tập và sinh hoạt. Giáo dục pháp luật và giáo dục hướng nghiệp góp phần hoàn thiện nhân cách, nâng cao ý thức trách nhiệm và khả năng định hướng tương lai của học sinh.

Như vậy, để phát triển nhân cách học sinh THCS một cách toàn diện, cần tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục theo hướng gắn với thực tiễn, tăng cường hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống và tạo môi trường học đường tích cực, thân thiện.

2.3. Bàn luận

Kết quả nghiên cứu khẳng định giáo dục giữ vai trò quyết định trong sự phát triển nhân cách của học sinh THCS. Đặc biệt, giáo dục giá trị sống giúp học sinh hình thành những chuẩn mực ứng xử tích cực, biết tôn trọng bản thân và người khác, đồng thời có trách nhiệm với cộng đồng.

Bên cạnh đó, giáo dục đạo đức góp phần hình thành ý thức chấp hành nội quy, tinh thần trung thực và thái độ sống tích cực. Giáo dục kỹ năng xã hội giúp học sinh nâng cao khả năng giao tiếp, hợp tác và giải quyết các tình huống trong cuộc sống.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy việc lồng ghép các hoạt động giáo dục pháp luật và hướng nghiệp vào chương trình giáo dục phổ thông có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển nhân cách toàn diện cho học sinh.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu khẳng định giáo dục giữ vai trò chủ đạo trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách học sinh. Trong các nội dung giáo dục được khảo sát, giáo dục giá trị sống có mức độ tác động mạnh nhất, tiếp đến là giáo dục đạo đức với vai trò nền tảng trong việc hình thành các phẩm chất nhân cách tích cực. Bên cạnh đó, giáo dục kỹ năng xã hội, giáo dục pháp luật và giáo dục hướng nghiệp góp phần quan trọng vào việc hoàn thiện nhân cách và nâng cao khả năng thích ứng xã hội của học sinh. Trên cơ sở đó, cần tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực; đồng thời tăng cường các hoạt động

trải nghiệm, giáo dục giá trị sống và kỹ năng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục nhân cách cho học sinh THCS.

Việc sử dụng bảng hỏi tự đánh giá đối với học sinh THCS phù hợp để thu thập thông tin về nhận thức, thái độ và mức độ tự cảm nhận của học sinh đối với các yếu tố ảnh hưởng đến nhân cách. Tuy nhiên, do dữ liệu được thu thập dựa trên tự báo cáo của học sinh nên kết quả có thể chịu ảnh hưởng bởi yếu tố chủ quan, khả năng nhận thức câu hỏi và xu hướng trả lời theo chuẩn mực xã hội. Vì vậy, kết quả nghiên cứu cần được xem xét như một nguồn dữ liệu phản ánh khuynh hướng chung, đồng thời nên kết hợp với ý kiến của giáo viên, phụ huynh hoặc quan sát thực tế để tăng tính khách quan và độ tin cậy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phạm Minh Hạc (2018). Giáo dục giá trị nhân cách cho thế hệ trẻ Việt Nam. NXB Chính trị Quốc gia.
Nguyễn Ánh Tuyết (2019). Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm. NXB Đại học Sư phạm.
Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023). Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.
Trần Kiều (2021). Giáo dục nhân cách trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông. Tạp chí Giáo dục, số 512, tr. 12–18.
UNICEF Việt Nam (2021). Báo cáo phát triển trẻ em và thanh thiếu niên Việt Nam.